

ỦY BAN DÂN TỘC
TỔ THẨM ĐỊNH KINH PHÍ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIÊN BẢN HỌP THẨM ĐỊNH KINH PHÍ
NHIỆM VỤ KH&CN CẤP BỘ**

Căn cứ Thông tư số /2016/TT-BKHCN ngày tháng năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc ban hành Thông tư Quy định về quản lý nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ của Ủy ban Dân tộc;

Trên cơ sở hồ sơ thuyết minh nhiệm vụ KH&CN và hồ sơ đánh giá của Hội đồng tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp nhiệm vụ KH&CN.

Tổ thẩm định kinh phí nhiệm vụ KH&CN tiến hành thẩm định là lập biên bản thẩm định với những nội dung sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên nhiệm vụ:

Mã số(nếu có)

Thuộc: - Chương trình cấp Bộ:

- Độc lập:

- Khác:

2. Cơ quan chủ trì:

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ:

4. Địa điểm và thời gian họp Tổ thẩm định:

- Địa điểm:.....

- Thời gian:.....giờ, ngày.....tháng.....năm.....

5. Số thành viên tham gia tổ thẩm định:/.....

Vắng mặt: người; Họ và tên:

6. Đại biểu tham dự:

II. CÁC Ý KIẾN CỦA THÀNH VIÊN TỔ THẨM ĐỊNH:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

III. KẾT LUẬN CỦA TỔ THẨM ĐỊNH

1. Nội dung chuyên môn:

1.1. Mục tiêu chính của nhiệm vụ (Ghi cụ thể):

1.2. Các nội dung nghiên cứu chính (Ghi tên của từng nội dung, tiến độ và thời gian thực hiện):

1.3. Các hoạt động khác phục vụ nội dung nghiên cứu:

a. Hội thảo khoa học (số lượng và quy mô, địa điểm tổ chức):

b. Khảo sát, công tác trong nước (Nội dung khảo sát, số đợt khảo sát, số người tham gia, thời gian, địa điểm):

c. Hợp tác quốc tế (Nội dung dự kiến hợp tác, số đoàn ra, đoàn vào, số người tham gia, thời gian, địa điểm):

d. Thiết bị, máy móc (thiết bị, máy móc cần mua: tên, số lượng):

1.4. Dạng sản phẩm, yêu cầu kỹ thuật, chỉ tiêu chất lượng đối với sản phẩm (Ghi cụ thể các sản phẩm chính):

1.5. Tiến độ và thời gian thực hiện:.... tháng:

2. Về kinh phí thực hiện:

2.1. Tổng kinh phí cần thiết: triệu đồng

Trong đó:

+ Kinh phí từ ngân sách nhà nước: triệu đồng

(Bằng chữ: đồng)

+ Kinh phí từ các nguồn khác: triệu đồng

2.2. Dự kiến nội dung chi từ ngân sách nhà nước:

Đơn vị: triệu đồng

Số TT	Nội dung Các khoản chi	Kinh phí NSNN		Ghi chú
		Kinh phí	Tỷ lệ (%)	

1	Trả công lao động (khoa học, phổ thông)			
2	Nguyên vật liệu, năng lượng			
3	Thiết bị, máy móc			
4	Xây dựng, sửa chữa nhỏ			
5	Chi khác: <i>Trong đó: chi đoàn ra</i>			
	Tổng cộng			

III. KIẾN NGHỊ:

1. Phương thức thực hiện:

Khoán đến sản phẩm cuối cùng ☐

Khoán từng phần, trong đó: ☐

- Kinh phí khoán: triệu đồng;

- Kinh phí không khoán:triệu đồng.

2. Các kiến nghị khác (nếu có):

Biên bản được lập xong lúc.....giờ, ngàytháng.....năm..... và đã được Tổ thẩm định nhất trí thông qua.

**ĐẠI DIỆN VỤ KẾ
HOẠCH -TÀI CHÍNH**

**ĐẠI DIỆN THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG**

ĐẠI DIỆN LÃNH ĐẠO*

Ghi chú *: Đại diện lãnh đạo Đơn vị quản lý nhiệm vụ KH&CN của Ủy ban Dân tộc